TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 42/2023/HS-ST Ngày 30-3-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Bình

2. Bà Bùi Phương Hoa

- *Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm*: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần:* Bà Vũ Thị Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm*: Ông Lại Văn Thịnh, Kiểm sát viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:* Ông Lương Duy Long, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Công O**, sinh ngày 26/12/1975 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Súy Hãng, xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết); có vợ là Trần Thị T và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 376/QĐ-XPVPHC ngày 22/11/2007 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Công O 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 23/11/2007; bản án số 344/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/2/2014, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/10/2012. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 28/12/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn SH, xã ML, huyện VT, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người chứng kiến:

- Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn TS, xã VC, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số nhà 85, ngõ 70, đường Đỗ Lý Khiêm, tổ 07, phường BX, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Hà Văn Huân – Cán bộ Đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Đặng Quốc Huy – Cán bộ Đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, Nguyễn Công O điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xám, biển số 17N2-6703 từ nhà đến khu vực cây xăng Việt Hà, thuộc tổ 01, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, O gặp và mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 500.000 đồng. Mua xong, O cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi O đi đến khu vực trước cửa số nhà 05, đường Lý Bôn, tổ 01+02, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình thì bị tổ công tác đội Cảnh sát 113 thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06), Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Phạm Ngọc Bắc và bà Bùi Thị Hòa, O tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái của Oanh cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, O khai đó là Heroine O vừa mua để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định; ngoài ra, còn quản lý của Nguyễn Công O 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị T và 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xám, biển số 17N2-6703.

Tại kết luận giám định số 484/KL-KTHS(MT) ngày 23/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Nguyễn Công O gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1486 gam *(Không phẩy một nghìn bốn trăm tám mươi sáu gam) Heroine.*

Cáo trạng số 50/CT-VKSTPTB ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Công O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Công O khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình , tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 484/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6S, màu bạc, 01 xe máy nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xám, biển số 17N2 - 6703 và 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Thị T cho vợ bị cáo là chị Trần Thị T.

Bị cáo Nguyễn Công O đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Công O nói lời sau cùng : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa , không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 05, đường Lý Bôn, tổ 01 - 02, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Công O đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1486 gam *(Không phẩy một nghìn bốn trăm tám mươi sáu gam)* ma tuý loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Công O là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Nghiện ma tuý là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...".* Như vậy, hành vi trên của Nguyễn Công Oanh đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Công O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Công O không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc*

tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu h ủy; Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6S, màu bạc là tài sản của Nguyễn Công O, không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xám, biển số 17N2 - 6703 và 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Thị T là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Trần Thị T, sinh năm 1978, trú tại thôn Súy Hãng, xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, do đó chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại chiếc điện thoại, xe máy và đăng ký xe máy cho chị Trinh.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Công O khai mua của một người nam giới 40 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực cây xăng Việt Hà, thuộc tổ 01, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công O phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Công O, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công O 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 22/12/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu gi ữ của Nguyễn Công O còn lại sau giám định đư ợc niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 484/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/3/2023).

3.2. Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình trả lại chị Trần Thị C một xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xám, biển số 17N2 - 6703 và 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Thị T.

3.3. Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6S, màu bạc cho bị cáo Nguyễn Công O và chị Trần Thị C.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công O phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Công O có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/3/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/3/2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh